

# Phiếu học tập Toán

## Tuần 4

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Lớp: 3

### ★ Bài 1: Tính nhẩm:

a)  $6 \times 5 = \dots\dots$       $6 \times 10 = \dots\dots$       $6 \times 2 = \dots\dots$

$6 \times 7 = \dots\dots$       $6 \times 8 = \dots\dots$       $6 \times 3 = \dots\dots$

$6 \times 9 = \dots\dots$       $6 \times 6 = \dots\dots$       $6 \times 4 = \dots\dots$

b)  $6 \times 2 = \dots\dots$       $3 \times 6 = \dots\dots$       $6 \times 5 = \dots\dots$

$2 \times 6 = \dots\dots$       $6 \times 3 = \dots\dots$       $5 \times 6 = \dots\dots$

### ★ Bài 2: Tính:

a)  $6 \times 9 + 6$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

b)  $6 \times 5 + 29$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$



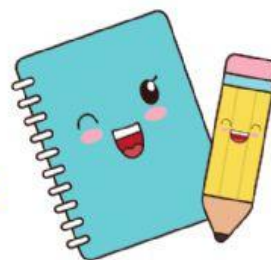
c)  $6 \times 6 + 6$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$



### ★ Bài 3: Bài toán có lời văn:



Mỗi học sinh mua 6 quyển vở. Hỏi 4 học sinh mua bao nhiêu quyển vở?

*Bài giải*

-----

-----

-----

### ★ Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 12, 18, 24, ....., ....., ....., .....

b) 18, 21, 24, ....., ....., ....., .....

